

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒ ; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Chính trị học; Chuyên ngành: Công tác tư tưởng

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

- Họ và tên người đăng ký: **LƯƠNG NGỌC VĨNH**
- Ngày tháng năm sinh: 19/5/1965; Nam: ☒ Nữ: ☐ Quốc tịch: Việt Nam;
Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không
- Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒
- Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): *Hợp Lý, Triệu Sơn, Thanh Hóa*
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 71, 266/187, Tổ 29, phường Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội*
- Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): *36, Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội*
Điện thoại nhà riêng:; Điện thoại di động: 0974.516.526; E-mail: luongvinhhvhc@gmail.com
- Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):
Từ tháng 2 năm 1984 đến tháng 7 năm 1984: *Chiến sĩ, Tiểu đoàn 334, Tổng cục Kỹ thuật.*
Từ tháng 8 năm 1984 đến tháng 7 năm 1988: *Học viên đào tạo sỹ quan, Trường Sỹ quan Chính trị - Quân sự.*
Từ tháng 8 năm 1988 đến tháng 01 năm 1994: *Trợ lý cán bộ, Phòng Chính trị, Học viện Hậu cần.*
Từ tháng 2 năm 1994 đến tháng 04 năm 1996: *Học viên đào tạo cử nhân, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.*
Từ tháng 5 năm 1996 đến tháng 01 năm 2002: *Trợ lý Tuyên huấn, Phòng Chính trị, Học viện Hậu cần.*
Từ tháng 01 năm 2002 đến tháng 03 năm 2004: *Học viên đào tạo thạc sỹ, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.*

Ban hành kèm theo Công văn số: 82 /HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Từ tháng 4 năm 2004 đến tháng 12 năm 2011: Trưởng ban Tuyên huấn, Phòng Chính trị, Học viện Hậu cần, nghiên cứu sinh tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền (2009-2012).

Từ tháng 01 năm 2012 đến tháng 12 năm 2012: Đại tá, Chính trị viên Hệ Bổ túc và Đào tạo sau đại học, Học viện Hậu cần.

Từ tháng 01 năm 2013 đến tháng 6 năm 2017: Phó trưởng khoa, Phó trưởng khoa phụ trách, Khoa Tuyên truyền, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

Từ tháng 7 năm 2017 đến tháng 6 năm 2022: Trưởng khoa Tuyên truyền, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

Chức vụ: Hiện nay: Trưởng khoa; Chức vụ cao nhất đã qua: Đại tá, Chính trị viên Hệ Bổ túc và Đào tạo sau đại học.

Cơ quan công tác hiện nay: Khoa Tuyên truyền, Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Địa chỉ cơ quan: 36, Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại cơ quan:.....

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 29 tháng 4 năm 1996; số văn bằng:145867; ngành: Chính trị học, chuyên ngành: Công tác tư tưởng; Nơi cấp bằng ĐH: Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày 20 tháng 8 năm 2005; số văn bằng: 404; ngành: Chính trị học; chuyên ngành: Công tác tư tưởng; Nơi cấp bằng ThS: Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Việt Nam.

- Được cấp bằng TS ngày 07 tháng 01 năm 2013; số văn bằng: 002027; ngành: Chính trị học; chuyên ngành: Công tác tư tưởng; Nơi cấp bằng TS: Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Việt Nam.

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:; chuyên ngành:; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm , ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS ngành, liên ngành: Triết học - Xã hội học - Chính trị học

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Lý luận và thực tiễn công tác tư tưởng.
- Lý luận và thực tiễn truyền thông chính sách.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 04 NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn 22 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS;
- Đã chủ trì và hoàn thành 06 đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên, trong đó có 01 đề tài cấp cơ sở trọng điểm và 01 đề tài cấp bộ; tham gia 01 đề tài cấp nhà nước.
- Đã công bố 40 bài báo khoa học, trong đó 03 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Đã được cấp (số lượng) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản 18, trong đó 18 cuốn thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- 01 Huy chương Quân kỳ Quyết thắng, 03 Huy chương Chiến sỹ vẻ vang hạng nhất, nhì, ba, Huy chương vì sự nghiệp giáo dục.
- 03 Chiến sỹ thi đua cấp bộ, 16 Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Nghiên cứu tiêu chuẩn của nhà giáo được quy định tại Điều 67 Luật Giáo dục số: 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, tôi tự đánh giá bản thân đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo. Cụ thể như sau:

Về tiêu chuẩn của nhà giáo:

a) Có phẩm chất, tư tưởng, đạo đức tốt; có bản lĩnh chính trị vững vàng, luôn giữ quan hệ đúng mực với đồng nghiệp, học viên và sinh viên, thường xuyên trau dồi tư cách đạo đức của người giảng viên, tận tâm với công việc nghiên cứu, giảng dạy và tận tình, trách nhiệm với sinh viên, học viên. Bản thân luôn trung thực, khách quan trong đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động chuyên môn.

b) Đáp ứng chuẩn nghề nghiệp theo vị trí việc làm: Tôi đã tốt nghiệp Cử nhân, Thạc sĩ và Tiến sĩ ngành Chính trị học, chuyên ngành Công tác tư tưởng; tốt nghiệp cử nhân Tiếng Anh. Bản thân có kinh nghiệm 16 năm công tác tư tưởng trong nhà trường Quân đội, hơn 09 năm làm công tác nghiên cứu, giảng dạy trong môi trường giáo dục và đào tạo đại học, sau đại học tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

c) Thường xuyên cập nhật, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tư tưởng, tuyên giáo. Đồng thời được trang bị đầy đủ phương pháp, kỹ năng nghiên cứu khoa

học; được tập huấn, đào tạo chuyên môn bài bản, chuyên sâu; kỹ năng giảng dạy, nghiệp vụ sư phạm, giao tiếp, thuyết trình, làm việc nhóm tốt, chịu được áp lực cao trong công việc.

d) Bảo đảm sức khỏe theo yêu cầu nghề nghiệp: Có sức khỏe tốt đáp ứng yêu cầu của một giảng viên đại học.

Về thực hiện nhiệm vụ: Trong suốt quá trình công tác tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền, tôi luôn thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của một nhà giáo Việt Nam được quy định ở Điều 69 Luật Giáo dục số: 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

a) Nghiêm túc giảng dạy, giáo dục theo đúng mục tiêu, nguyên lý giáo dục, thực hiện đầy đủ và có chất lượng chương trình giáo dục đại học, sau đại học của Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

b) Luôn gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, điều lệ nhà trường, quy tắc ứng xử của nhà giáo tại cơ quan, đơn vị.

c) Luôn giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo; tôn trọng, đối xử công bằng với người học; bảo vệ các quyền, lợi ích chính đáng của học viên, sinh viên.

d) Không ngừng học tập, rèn luyện nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy, nêu gương tốt cho học viên, sinh viên.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 9 năm 06 tháng.

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/Số giờ định mức ^(*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2016-2017		2	4		346	76	422/542,8/216
2	2017-2018	1	1	4		473	144	617/783,6/135
3	2018-2019			4		420	144	564/741/135
03 năm học cuối								
4	2019-2020			3		410	182	592/755/135
5	2020-2021			3		310	182	492/635/145
6	2021-2022			1		124	144	268/364,8/145

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

Ban hành kèm theo Công văn số: 82 /HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Từ ngày 11/9/2020-nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☐

- Học ĐH ☐; Tại nước:; Từ năm đến năm
☐ ☐ ☐

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; tại nước: năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☒

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Đại học Ngoại ngữ Hà Nội; số bằng: 041646; năm cấp: 1999

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☐

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Cử nhân

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Lưu Trần Toàn	NCS			X	12/2015-12/2018	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	08/4/2019
2	Trần Hải Hà	NCS			X	12/2015-12/2018	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	09/6/2021
3	Sonthavixay Her	NCS			X	02/2017-02/2020	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	09/6/2021
4	Nguyễn Thị Thu Huyền	NCS		X		12/2017-12/2020	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	09/6/2021
5	Nguyễn Thế Vinh		HVCH	X		9/2013-03/2014	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	30/10/2014
6	Đào Thanh Quyên		HVCH	X		11/2015-5/2016	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	22/8/2016
7	Vũ Thị Hòa		HVCH	X		4/2016-10/2016	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	22/8/2016

8	Khổng Xuân Thái		HVCH	X		01/2016-6/2016	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	22/3/2017
9	Đặng Văn Phương		HVCH	X		4/2016-10/2016	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	10/10/2017
10	Lại Tú Nguyên		HVCH	X		4/2016-10/2016	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	10/10/2017
11	Hoàng Việt Chông		HVCH	X		01/2017-6/2017	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	15/01/2018
12	Hoàng Ngọc Linh		HVCH	X		01/2017-6/2017	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	15/01/2018
13	Phạm Văn Thắng		HVCH	X		3/2017-9/2017	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	04/4/2018
14	Trần Quốc Hưng		HVCH	X		3/2017-9/2017	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	04/4/2018
15	Dương Ngọc Tuấn		HVCH	X		3/2017-9/2017	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	04/4/2018
16	Nguyễn Minh Hoàn		HVCH	X		2/2018-8/2018	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	24/9/2018
17	Đinh Việt Phương		HVCH	X		2/2018-8/2018	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	24/9/2018
18	Nguyễn Thị Đạt		HVCH	X		2/2018-8/2018	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	24/9/2018
19	Nguyễn Thị Kiều Trang		HVCH	X		6/2018-12/2018	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	18/12/2019
20	Đào Văn Duy		HVCH	X		01/2019-6/2019	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	18/12/2019
21	Nguyễn Văn Hải		HVCH	X		01/2019-6/2019	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	18/12/2019
22	Nguyễn Hoàng Chung		HVCH	X		01/2019-6/2019	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	18/12/2019
23	Trương Trí Dũng		HVCH	X		10/2019-4/2020	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	28/12/2020
24	Trương Minh Hoàng		HVCH	X		10/2019-4/2020	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	09/6/2021
25	Bùi Văn Dương		HVCH	X		10/2019-4/2020	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	09/6/2021
26	Trương Hoài Thanh		HVCH	X		2/2021-8/2021	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	24/12/2021

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận TS						
1	Nguyên lý công tác tư tưởng, tập II	GT	Chính trị quốc gia QĐ:1958- QĐ/NXBCTQGST 02/4/2008	11	Tham gia	36-68	2803/HVBCTT 10/6/2022
II	Sau khi được công nhận TS						
1	Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng trong thời kỳ mới - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn	TK	Chính trị quốc gia 2015 ISBN: 978-604- 57-1574-1	22	Tham gia	110-129	2803/HVBCTT 10/6/2022
2	Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên giáo trước yêu cầu mới	TK	Chính trị quốc gia 2015 ISBN: 978-604- 57-1277-1	65	Tham gia	124-129	2803/HVBCTT 10/6/2022
3	Thông tin báo chí với công tác lãnh đạo, quản lý	TK	Thông tấn 2017 ISBN: 978-604- 953-428-7	46	Tham gia	Tích hợp vào nội dung	2803/HVBCTT 10/6/2022
4	Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tuyên giáo trong tình hình mới	TK	Chính trị quốc gia 2017 ISBN: 978-604- 57-3590-9	63	Tham gia	450-462	
5	Vận dụng Nghị quyết Đại hội XII của Đảng vào nghiên cứu, giảng dạy lý luận chính trị và báo chí-	TK	Chính trị quốc gia sự thật 2017 ISBN: 978-604- 6583-8	42	Tham gia	426-435	2803/HVBCTT 10/6/2022

	truyền thông						
6	Truyền thông chính sách: Kinh nghiệm Việt Nam-Hàn Quốc	TK	Chính trị quốc gia sự thật 2017 ISBN: 978-604-57-3246-5	33	Tham gia	169-179	2803/HVBCTT 10/6/2022
7	Truyền thông chính sách và đồng thuận xã hội	TK	Chính trị quốc gia sự thật 2018 ISBN: 978-604-57-4093-4	48	Tham gia	439-447	2803/HVBCTT 10/6/2022
8	Truyền thông chính sách và năng lực tiếp nhận của công chúng	TK	Chính trị quốc gia sự thật 2019 ISBN: 978-604-57-4618-9	54	Tham gia	431-442	
9	Hệ thống hóa và đánh giá các nghiên cứu về chính sách dân tộc của Việt Nam từ năm 1986 đến nay	CK	Khoa học xã hội 2019 ISBN: 978-604-956-727-8	13	Tham gia	Tích hợp vào nội dung	
10	21 st century socialism	TK	National politic publishing 2020 ISBN: 978-604-57-1574-1	44	Tham gia	339-349	2803/HVBCTT 10/6/2022
11	Quản lý thông tin trên mạng xã hội trong bối cảnh bùng nổ thông tin	TK	Chính trị quốc gia sự thật 2021 ISBN: 978-604-57-6884-6	28	Tham gia	209-221	2803/HVBCTT 10/6/2022
12	Lý thuyết và kỹ năng truyền thông chính sách	GT	Lý luận Chính trị 2021 ISBN: 978-604-962-703-3	06	Chủ biên	22-124 188-215	2803/HVBCTT 10/6/2022
13	Công tác		Lý luận Chính trị			7-74	

	tuyên truyền của Đảng Cộng sản Việt Nam trong thời kỳ mới	CK	2021 ISBN:978-604-962-836-8	03	Chủ biên	103-120 147-171 213-239	2803/HVBCTT 10/6/2022
14	Định hướng, giải pháp đấu tranh phản bác quan điểm sai trái thù địch trên mạng xã hội	TK	Chính trị quốc gia sự thật 2021 ISBN: 978-604-57-6816-7	20	Tham gia	Tích hợp vào nội dung	2803/HVBCTT 10/6/2022
15	Công nghệ truyền thông chính sách trong kỷ nguyên 4.0	TK	Chính trị quốc gia sự thật 2022 ISBN: 978-604-308-882-3	49	Tham gia	263-273	2803/HVBCTT 10/6/2022
16	Xử lý thông tin sai lệch, xuyên tạc trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận và văn học nghệ thuật	TK	Chính trị quốc gia sự thật 2022 ISBN: 978-604-57-7396-3	14	Tham gia	Tích hợp vào nội dung	2803/HVBCTT 10/6/2022
17	Sổ tay công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới	TK	Lý luận chính trị 2022 ISBN: 978-604-366-022-7	33	Tham gia	Tích hợp vào nội dung	2803/HVBCTT 10/6/2022

Trong đó: có 01 sách chuyên khảo [II.13] do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và 0 chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau TS.

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

1	Công tác tư tưởng góp phần nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học	01	Tác giả chính	Tạp chí Nghiên cứu Khoa học Hậu cần quân sự ISSN: 1859-1337			Số 21(48) tr.58-60	4/2007
2	Giáo dục chính trị đầu khoá, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo	01	Tác giả chính	Tạp chí Quốc phòng toàn dân ISSN: 0866-7527			Số 12 tr.96-98	12/2008
3	Giáo dục nhu cầu, lợi ích - Một biện pháp nâng cao chất lượng học tập, rèn luyện của học viên các nhà trường quân đội	01	Tác giả chính	Tạp chí Nghiên cứu Khoa học Hậu cần quân sự ISSN: 1859-1337			Số 36(63) tr.41-45	12/2010
4	Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên thực sự mẫu mực góp phần nâng cao hiệu quả công tác giáo dục chính trị - tư tưởng cho học viên các nhà trường quân đội	01	Tác giả chính	Tạp chí Khoa học Quân sự ISSN: 1859-0101			Số 1, tr.63-67	1/2011
5	Xây dựng nhà trường quân đội thành mô hình tiên tiến, vượt trước mang đặc trưng xã hội chủ nghĩa để giáo dục niềm tin, lý tưởng cho học viên các nhà trường quân đội	01	Tác giả chính	Tạp chí Khoa học Quân sự ISSN:1859-0101			Số 8 tr.65-69	8/2011
6	Bàn về tiêu chí hiệu quả của giáo dục chính trị - tư tưởng cho học viên các nhà trường quân đội	01	Tác giả chính	Tạp chí Quốc phòng toàn dân ISSN: 0866-7527			Số 9 tr.98-100	9/2011
II	Sau khi được công nhận TS							
1	Vai trò của công tác tư tưởng trong đổi mới phương pháp giảng dạy đại học ở nước ta hiện nay	01	Tác giả chính	Tạp chí Lý luận chính trị và truyền thông ISSN: 1859-1485			Số 8 Tr.26-28	8/2013
2	Tiêu chí đánh giá chất lượng công tác tư tưởng ở cơ sở	01	Tác giả chính	Tạp chí Tuyên giáo ISSN: 1859-2295			Số 8 Tr.26-29	8/2013
3	Tinh thần lạc quan – một giá trị văn hóa tinh thần của dân tộc	01	Tác giả chính	Tạp chí Lý luận chính trị và truyền thông ISSN: 1859-			Số 2 96-98	2/2014

				1485				
4	Nâng cao hiệu quả công tác tư tưởng trong quản lý rèn luyện sinh viên ở nước ta hiện nay	01	Tác giả chính	Tạp chí Lý luận chính trị và truyền thông ISSN: 1859-1485			Số 10 Tr.36-39	10/2014
5	Công tác tuyên truyền miệng trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế	01	Tác giả chính	Tạp chí Báo cáo viên ISSN: 1859-4468			Số 2 Tr.28-32	2/2015
6	Trách nhiệm người đứng đầu	01	Tác giả chính	Tạp chí Tuyên giáo ISSN: 1859-2295			Số 7 Tr.19-20	7/2015
7	Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền của Đảng trong thời kỳ mới	01	Tác giả chính	Tạp chí Báo cáo viên ISSN: 1859-4468			Số 7 Tr.24-27	7/2015
8	Nâng cao tính thuyết phục của công tác tư tưởng	01	Tác giả chính	Tạp chí Xây dựng Đảng ISSN: 0886-8442			Số 8 Tr.8-10	8/2016
9	Nâng cao chất lượng đào tạo cán bộ tư tưởng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong thời kỳ mới	01	Tác giả chính	Tạp chí Lý luận chính trị và truyền thông ISSN: 1859-1485			Số 8 Tr.56-59	8/2016
10	Tiêu chí đánh giá mức độ minh bạch hóa thông tin trong truyền thông chính sách ở Việt Nam	01	Tác giả chính	Tạp chí Tuyên giáo ISSN: 1859-2295			Số 7 Tr.26-29	7/2017
11	Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác tư tưởng trong tác phẩm “Sửa đổi lỗi làm việc”	01	Tác giả chính	Tạp chí Lý luận chính trị và truyền thông ISSN: 1859-1485			Số 8 Tr.9-12	8/2017
12	Nâng cao tính thuyết phục trong giới thiệu nghị quyết của Đảng	01	Tác giả chính	Tạp chí Lý luận chính trị và truyền thông ISSN: 1859-1485			Số 2 Tr.68-71	2/2018
13	Sự cần thiết phải đào tạo nguồn nhân lực cho ngành truyền thông chính sách ở Việt Nam	01	Tác giả chính	Tạp chí Lý luận chính trị và truyền thông ISSN: 1859-			Số 8 Tr.29-32	8/2018

				1485				
14	Cần nhận thức đúng về công tác tuyên giáo của Đảng	01	Tác giả chính	Tạp chí Tuyên giáo ISSN: 1859-2295			Số 5 Tr.68-71	5/2019
15	Kinh nghiệm truyền thông chính sách công ở Hàn Quốc và những gợi mở đổi mới công tác tuyên truyền ở Việt Nam	01	Tác giả chính	Tạp chí Lý luận chính trị và truyền thông ISSN: 1859-1485			Số 6 Tr.68-71	6/2019
16	Ngăn chặn sự suy thoái của công tác tư tưởng trong điều kiện hiện nay	01	Tác giả chính	Tạp chí Tuyên giáo ISSN: 1859-2295			Số 8 Tr.18-22	8/2019
17	Những cơ hội và thách thức của mạng xã hội đối với chủ thể và đối tượng công tác tuyên truyền của Đảng	01	Tác giả chính	Tạp chí Lý luận chính trị và truyền thông ISSN: 1859-1485			Số 3 Tr.25-30	3/2020
18	Mấy vấn đề cần chú ý trong đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch ở nước ta hiện nay	01	Tác giả chính	Tạp chí Tuyên giáo ISSN: 1859-2295			Số 3 Tr.19-22	3/2020
19	Tận dụng ưu thế của mạng xã hội trong công tác tuyên truyền của Đảng	02	Tác giả chính	Tạp chí Tuyên giáo ISSN: 1859-2295			Số 8 Tr.71-74	8/2020
20	Vai trò của đội ngũ báo cáo viên trong đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch ở nước ta hiện nay	01	Tác giả chính	Tạp chí Lý luận chính trị và truyền thông ISSN: 1859-1485			Số 12 Tr.11-14	12/2020
21	Nâng cao nhận thức về đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị trực tuyến ở Việt Nam hiện nay	01	Tác giả chính	Phát triển kinh tế - xã hội Đà Nẵng ISSN:1859-3437			Số 132 Tr.59-63	12/2020
22	Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ	01	Tác giả chính	Tạp chí Lý luận chính trị và truyền thông ISSN: 1859-1485			Số 4 Tr.6-10	4/2021
23	Control of state power in Vietnam (http://psychologyandeducation.net/)	01	Tác giả	Psychology and Education			58(3), 4313-	4/2021

	pae/index.php/pae/article/view/4857)		chính	ISSN: 0033-3077			4318	
24	Những điểm mới về công tác tư tưởng trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng	01	Tác giả chính	Tạp chí Tuyên giáo ISSN: 1859-2295			Số 5 Tr.13-17	5/2021
25	Phát huy vai trò của báo chí trong bảo vệ danh dự, uy tín của cán bộ, đảng viên	01	Tác giả chính	Tạp chí Lý luận chính trị và truyền thông ISSN: 1859-1485			Số 8 Tr.40-44	8/2021
26	“Thế trận lòng dân” trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng	01	Tác giả chính	Tạp chí Lý luận chính trị ISSN: 2525-2585			Số 11 Tr.30-35	11/2021
27	Resignation culture in Vietnam today: Issues and recommendations (https://doi.org/10.21744/lingcure.v6nS2.2028)	04	Tham gia	Linguistics and Culture Review ISSN: 2690-103X (Online)			6(S2), 210-221	12/2021
28	Xúng đáng là cơ sở duy nhất đào tạo và nghiên cứu khoa học về công tác tư tưởng	01	Tác giả chính	Tạp chí Lý luận chính trị và truyền thông ISSN: 1859-1485			Số 1 Tr.381-84	1/2022
29	The educational role of social networks in policy communication in Vietnam (DOI: https://doi.org/10.22633/rpge.v26iesp.1.16513)	02	Tác giả chính		Revista on line de Política e Gestão Educacional ISSN: 1519-9029 ISI (ESCI)		26(1), 1-15	3/2022
30	The Impact of international integration on the process of promoting the role of mass media in the prevention and control of domestic violence in Vietnam today (https://journalppw.com/index.php/jpsp/article/view/2472)	01	Tác giả chính		Journal of Positive School Psychology (JPSP) ISSN: 2717-7564 (Online) Scopus, Q2		6(2), 3794-3802	4/2022
31	Phát huy sức mạnh tổng hợp trong đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch ở nước ta hiện nay	01	Tác giả chính	Tạp chí Lý luận chính trị và truyền thông ISSN: 1859-			Số 4 Tr.6-10	4/2022

				1485				
32	Issues raised in the policy communication in the prevention of the Covid - 19 pandemic (DOI: 10.9756/INT-JECSE/V14I3.689)	03	Tác giả chính		International Journal of Early Childhood Special Education (INT-JECSE) ISSN: 1308-5581 ISI (ESCI)		14(3), 5268-5275	5/2022
33	Đề học tập lý luận chính trị một cách thực sự, thực chất	01	Tác giả chính	Tạp chí Tuyên giáo ISSN: 1859-2295			Số 5 Tr.29-32	5/2022
34	Báo chí tham gia quản lý và giải tỏa xung đột xã hội (Kinh nghiệm từ phòng, chống đại dịch Covid-19 ở Việt Nam)	01	Tác giả chính	Tạp chí Lý luận chính trị ISSN: 2525-2585			Số 532 T.98-104	6/2022
35	BCKH: Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế	01	Tác giả chính	Kỷ yếu hội thảo quốc gia: Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng trong thời kỳ mới ISBN: 978-604-57-1574-1				2015
36	BCKH: Truyền thông chính sách Việt Nam-Hàn Quốc những điểm tương đồng và khác biệt	01	Tác giả chính	Kỷ yếu hội thảo quốc tế: Truyền thông chính sách: Kinh nghiệm Việt Nam - Hàn Quốc ISBN: 978-604-57-1574-1				2017
37	BCKH: Vận dụng Nghị quyết Đại hội XII của Đảng về công tác tư tưởng vào đào tạo cán bộ tuyên giáo trong tình hình mới	01	Tác giả chính	Kỷ yếu hội thảo quốc gia: Vận dụng Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII vào nghiên cứu, giảng dạy lý luận chính trị và báo chí - truyền thông				2017

				ISBN: 978-604-57-3142-0				
38	BCKH: Chuẩn bị những tiền đề cần thiết cho đào tạo nhân lực ngành truyền thông chính sách ở Việt Nam	01	Tác giả chính	Kỷ yếu hội thảo quốc tế: Truyền thông chính sách và đồng thuận xã hội ISBN: 978-604-57-1574-1				2018
39	BCKH: Đổi mới nội dung, chương trình đào tạo - một yêu cầu cấp thiết để nâng cao chất lượng đào tạo cán bộ tuyên giáo hiện nay	01	Tác giả chính	Kỷ yếu hội thảo quốc gia: Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tuyên giáo trong giai đoạn hiện nay ISBN: 978-604-57-1574-1			450-462	2018
40	BCKH: Minh bạch hóa thông tin: Điều kiện cơ bản để tăng cường khả năng tiếp nhận chính sách của công chúng ở Việt Nam hiện nay	01	Tác giả chính	Kỷ yếu hội thảo quốc tế: Truyền thông chính sách và năng lực tiếp nhận của công chúng ISBN: 978-604-57-4618-9			431-442	2019
41	BCKH: Realizing negative side of market mechanism supports stronger faith to socialism in Vietnam	01	Tác giả chính	Kỷ yếu hội thảo quốc tế: 21 st century socialism comprehension and experience ISBN: 978-604-57-1574-1			339-349	2020
42	BCKH: Tác động của thông tin xấu, độc trong phòng, chống đại dịch Covid-19 đến sinh viên các trường đại học ở Hà Nội hiện nay	01	Tác giả chính	Kỷ yếu hội thảo quốc tế: Công nghệ truyền thông chính sách trong kỷ nguyên 4.0 ISBN: 978-604-57-308-882-3			209-221	2021
43	BCKH: Đổi mới nội dung, phương thức đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực truyền thông chính sách trong kỷ nguyên 4.0	01	Tác giả chính	Kỷ yếu hội thảo quốc tế: Công nghệ truyền thông			262-273	2022

				chính sách trong kỷ nguyên 4.0 ISBN: 978-604- 57-308-882-3				
--	--	--	--	---	--	--	--	--

- Trong đó: số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS: 03, [II.29], [II.30], [II.32].

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							

- Trong đó: số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: số bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					

2					
...					

- Trong đó: số tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Chương trình khung đào tạo trình độ thạc sĩ theo hệ thống tín chỉ ngành Chính trị học, chuyên ngành Quản lý hoạt động tư tưởng-văn hóa	Chủ trì			Quyết định số: 2598/QĐ-HVBCTT-ĐT ngày 08 tháng 8 năm 2017 Điều chỉnh chương trình khung đào tạo trình độ thạc sĩ theo hệ thống tín chỉ ngành Chính trị học, chuyên ngành QLHĐTT-VH	BGD HV giao Trưởng khoa chủ trì xây dựng chương trình
2	Chương trình đào tạo cử nhân chuyên ngành Truyền thông chính sách	Chủ trì		Học viện Báo chí và Tuyên truyền	QĐ 4958-QĐ/HVBCTT-ĐT ngày 26/10/2018	BGD HV giao Trưởng khoa chủ trì xây dựng chương trình
3	Chương trình đào tạo Thạc sĩ chuyên ngành Quản lý Văn hóa, giáo dục và khoa học	Chủ trì		Học viện Báo chí và Tuyên truyền Học viện Báo chí và Tuyên truyền	QĐ 3380-QĐ/HVBCTT-ĐT ngày 23/9/2016	BGD HV giao Trưởng khoa chủ trì xây dựng chương trình
4	Chương trình bồi dưỡng công tác tuyên giáo	Chủ trì		Học viện Báo chí và Tuyên truyền	QĐ 2901-QĐ/HVBCTT-ĐT ngày 02/6/2021	BGD HV giao Trưởng khoa chủ trì xây dựng chương trình
			Quyết định số 3010-QĐ/HVBCTT			

5	Chương trình đào tạo cử nhân ngành Giảng viên công tác tư tưởng-văn hóa	Chủ trì	-ĐT ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Giám đốc HVBC&TT về việc thành lập Ban Soạn thảo Đề án mở các ngành đào tạo giảng viên lý luận chính trị tại HVBC&TT	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh		Đã nghiệm thu thuyết minh và tài chính đang chờ phê duyệt
---	---	---------	---	---	--	---

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐ ; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Ban hành kèm theo Công văn số: 82 /HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 2022

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

Lương Ngọc Vĩnh